

DI SẢN VĂN HÓA VÀ GIÁO DỤC CỦA CỤ PHÓ BẢNG NGUYỄN SINH SẮC TẠI THỦ DẦU MỘT NHỮNG GIÁ TRỊ BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY TRONG GIÁO DỤC HIỆN NAY

Đinh Thị Hoa

Khoa Sư phạm, Trường Đại học Thủ Dầu Một

Email: hoadt@tdmu.edu.vn.

Tóm tắt: Bài viết tập trung làm rõ giá trị văn hóa và giáo dục trong di sản của Cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc với tư cách là một trí thức yêu nước, một nhà giáo và nhà hoạt động xã hội tiêu biểu tại Thủ Dầu Một, Bình Dương (nay thuộc phường Thủ Dầu Một, thành phố Hồ Chí Minh), giai đoạn 1923 - 1926. Từ việc phân tích các hoạt động cụ thể như khám chữa bệnh miễn phí, truyền bá y lý Đông y, cổ vũ tinh thần học tập, đến việc nêu gương đạo đức sông giản dị, liêm khiết, bài viết cho thấy di sản của cụ không chỉ là giá trị lịch sử mà còn mang ý nghĩa giáo dục sâu sắc cho thế hệ trẻ. Trên cơ sở khảo sát thực trạng bảo tồn di tích, tư liệu và hoạt động giáo dục liên quan, bài viết đề xuất các giải pháp nhằm tích hợp giá trị di sản vào chương trình giáo dục tại địa phương, góp phần nuôi dưỡng lý tưởng sông, bồi dưỡng nhân cách và tinh thần yêu nước cho học sinh, sinh viên trong thời kỳ đổi mới và hội nhập.

Từ khóa: Bảo tồn và phát huy, di sản văn hóa, giáo dục di sản, Nguyễn Sinh Sắc.

Nhận bài: 06/01/2026; **Biên tập:** 07/01/2026; **Phản biện:** 12/01/2026; **Duyệt đăng:** 19/01/2026.

1. Đặt vấn đề

Cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc, thân sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh - là một trí thức tiêu biểu, một nhà nho yêu nước, đã để lại dấu ấn sâu sắc trong lĩnh vực văn hóa và giáo dục Việt Nam. Đặc biệt, trong thời gian hoạt động tại Thủ Dầu Một (1923 - 1926), Cụ đã hình thành một di sản văn hóa - giáo dục đặc sắc thông qua các hoạt động chữa bệnh cứu người, thuyết giảng đạo lý, truyền bá tinh thần yêu nước và nâng cao dân trí.

Trong bối cảnh giáo dục hiện nay hướng tới phát triển con người toàn diện gắn với chuyển đổi số, việc bảo tồn và phát huy di sản văn hóa trong môi trường giáo dục đặt ra nhiều yêu cầu mới. Di sản của Cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc không chỉ mang giá trị lịch sử mà còn là nguồn lực giáo dục quan trọng; tuy nhiên, việc khai thác hiện nay vẫn còn hạn chế, nhất là trong xây dựng học liệu số và ứng dụng công nghệ. Trên cơ sở đó, bài viết phân tích các giá trị văn hóa - giáo dục gắn với Cụ Nguyễn Sinh Sắc tại Thủ Dầu Một, làm căn cứ đề xuất các giải pháp bảo tồn và phát huy phù hợp với điều kiện địa phương.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Những quan niệm cơ bản về di sản văn hóa và giáo dục bảo tồn di sản

Di sản văn hóa là một khái niệm trung tâm trong lĩnh vực văn hóa học, lịch sử và giáo dục, phản ánh mối quan hệ giữa con người với quá khứ, hiện tại và tương lai của một cộng đồng. Theo nghĩa rộng, di sản văn hóa bao gồm toàn bộ các giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo, được lưu truyền qua nhiều thế hệ và mang ý nghĩa đặc biệt về lịch sử, nghệ thuật, đạo đức và bản sắc văn hóa dân tộc.

Theo Công ước của UNESCO về bảo vệ di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di sản văn hóa không chỉ bao gồm các công trình kiến trúc, tượng đài, di tích hay quần thể có giá trị nổi bật về lịch sử, nghệ thuật hoặc khoa học mà còn bao hàm những biểu hiện mang tính tinh thần, truyền thống và tri thức của cộng đồng. Đến năm 2003, Công ước về bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể tiếp tục mở rộng phạm vi khái niệm này, bao gồm các thực hành văn hóa, nghệ thuật truyền thống, lễ hội, nghi lễ, tri thức dân gian và các nghề thủ công truyền thống. Điều đó cho thấy di sản không chỉ là những vật thể tĩnh mà còn là các yếu tố sống, gắn bó chặt chẽ với đời sống của cộng đồng.

Tại Việt Nam, Luật Di sản văn hóa năm 2001 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) xác định di sản văn hóa là những sản phẩm vật chất và tinh thần có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Luật cũng khẳng định trách nhiệm của Nhà nước và cộng đồng trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản.

Như vậy, di sản văn hóa không chỉ là những giá trị của quá khứ mà còn là yếu tố sống trong hiện tại, có khả năng tác động đến giáo dục và hình thành nhân cách con người trong xã hội hiện đại. Vì vậy, bảo tồn di sản cần gắn với việc phát huy giá trị thông qua giáo dục và các hoạt động văn hóa - xã hội.

2.2. Vai trò của di sản văn hóa trong giáo dục giá trị truyền thống, đạo đức và tinh thần yêu nước cho học sinh, sinh viên

Trong triết lý giáo dục hiện đại, di sản văn hóa được xem như một phương tiện quan trọng để giáo dục con người một cách toàn diện, không chỉ về tri thức mà còn về phẩm chất, nhân cách và bản sắc văn hóa. Giáo dục không thể tách rời khỏi môi trường văn hóa - lịch sử, nơi di sản đóng vai trò như

kho tàng tri thức và hệ giá trị định hướng đạo đức, xã hội.

Trước hết, di sản góp phần bồi đắp bản sắc văn hóa và giáo dục truyền thống dân tộc. Di sản là biểu tượng của lịch sử và ký ức cộng đồng, tạo nên sự gắn kết giữa các thế hệ. Thông qua việc tìm hiểu các di tích, nhân vật lịch sử và thực hành văn hóa truyền thống, người học tiếp cận những giá trị cốt lõi như lòng hiếu nghĩa, tinh thần cộng đồng và sự tôn trọng truyền thống. Trong giáo dục hiện đại, các giá trị này có thể được truyền đạt thông qua hoạt động trải nghiệm, học tập tại không gian di sản hoặc thông qua những hình mẫu lịch sử tiêu biểu như Cụ Nguyễn Sinh Sắc - một trí thức nho học yêu nước, sống thanh liêm và hành đạo vì dân.

Bên cạnh đó, di sản văn hóa còn là công cụ giáo dục đạo đức và hình thành nhân cách. Khác với những bài học đạo đức mang tính lý thuyết, di sản gắn liền với cuộc đời và hành động cụ thể của các nhân vật lịch sử, từ đó khơi dậy cảm xúc và sự đồng cảm nơi người học. Khi tiếp cận những câu chuyện về Cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc - từ việc từ quan, hành y cứu dân đến truyền bá đạo lý sống - người học không chỉ tiếp nhận tri thức mà còn suy ngẫm về lý tưởng sống, lối sống liêm khiết và trách nhiệm với cộng đồng. Vì vậy, di sản không chỉ là dấu tích của quá khứ mà còn là "bài học sống" góp phần hình thành ý thức công dân và nuôi dưỡng chiều sâu tinh thần cho thế hệ trẻ.

Ngoài ra, di sản văn hóa còn góp phần giáo dục tinh thần yêu nước, ý thức lịch sử và trách nhiệm xã hội. Mỗi di sản là kết tinh của một giai đoạn lịch sử và chứa đựng những thông điệp về sự hy sinh, gìn giữ và xây dựng đất nước. Việc tích hợp di sản vào giáo dục giúp học sinh hiểu lịch sử một cách sinh động, đồng thời khơi dậy tình yêu quê hương và lòng biết ơn đối với các thế hệ đi trước.

Nghiên cứu về di sản và tư tưởng giáo dục của Cụ Nguyễn Sinh Sắc đã được đề cập trong nhiều công trình, như tác phẩm Nguyễn Sinh Sắc - Thân sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh của Ban Tuyên giáo Trung ương và tuyển tập Nguyễn Sinh Sắc - Cuộc đời và tư tưởng (2011). Tuy nhiên, các nghiên cứu về vai trò của Cụ trong giáo dục truyền thống và giáo dục cộng đồng vẫn còn hạn chế. Trong bối cảnh giáo dục hiện nay chú trọng khai thác giá trị di sản, việc nghiên cứu di sản tư tưởng của Cụ Nguyễn Sinh Sắc như một nguồn lực giáo dục có ý nghĩa quan trọng, góp phần đề xuất khả năng tích hợp di sản vào hoạt động giáo dục hiện đại.

2.3. Di sản văn hóa - giáo dục của Cụ Nguyễn Sinh Sắc tại Thủ Dầu Một, Bình Dương (giai đoạn 1923 - 1926)

Năm 1913, Cụ Nguyễn Sinh Sắc gặp người bạn Lê Bá Cừ - quản lý một đồn cao su của Pháp tại Lộc Ninh (Bình Phước). Cụ từng làm việc tại đây khoảng sáu tháng, nhưng khi chứng kiến cảnh thực

dân Pháp áp bức và bóc lột công nhân nặng nề, Cụ càng thấm thía thân phận của người dân thuộc địa nên quyết định nghỉ việc, trở lại Sài Gòn và tiếp tục sống nương nhờ cửa chùa, kê đơn bốc thuốc giúp dân. Sau đó, Cụ đi qua nhiều địa phương ở Nam Bộ như Long Xuyên. Đến năm 1923, Cụ trở lại Thủ Dầu Một và lưu lại đây khoảng ba năm.

Giai đoạn 1923 - 1926 đánh dấu một chặng đường đặc biệt trong hành trình hoạt động của Cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc - một trí thức nho học tiêu biểu cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX. Tại Thủ Dầu Một, Cụ đã để lại nhiều dấu ấn thông qua các hoạt động truyền bá đạo lý, chữa bệnh miễn phí, giảng dạy Nho học và khơi dậy tinh thần yêu nước trong cộng đồng. Những hoạt động này thể hiện lý tưởng nhân văn sâu sắc của Cụ, đồng thời phản ánh một mô hình giáo dục dân gian gắn bó chặt chẽ với đời sống xã hội.

2.3.1. Truyền bá Nho học và tư tưởng yêu nước tại chùa Hội Khánh

Chùa Hội Khánh là một cơ sở Phật giáo lớn tại Thủ Dầu Một, có lịch sử hơn 300 năm và từng là nơi sinh hoạt của nhiều nhà sư và nhà nho yêu nước. Theo nhiều tư liệu ghi chép, trong thời gian 1923 - 1926, Cụ Nguyễn Sinh Sắc đã cư trú tại chùa Hội Khánh. Tại đây, với sự hỗ trợ của Hòa thượng Từ Văn, Cụ tổ chức nhiều buổi trò chuyện và trao đổi với dân chúng, trí thức, tăng sĩ và thanh niên địa phương.

Trong các buổi giảng giải, cụ truyền bá tư tưởng Nho học với tinh thần "tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ", nhưng được vận dụng linh hoạt, phù hợp với hoàn cảnh thực tiễn. Cụ không chỉ giảng dạy các kinh điển như Tứ Thư, Ngũ Kinh mà còn lồng ghép tinh thần yêu nước, ý thức tự lực tự cường và tư tưởng khai dân trí của phong trào Duy Tân và Đông Kinh Nghĩa Thục. Dưới góc nhìn của cụ Nguyễn Sinh Sắc, Nho học trở thành phương tiện giáo hóa đạo đức, nâng cao ý thức công dân và góp phần khơi dậy tinh thần dân tộc.

Bên cạnh việc giảng dạy, cụ còn hành nghề y, chữa bệnh cho người dân bằng y học cổ truyền ngay tại sân chùa. Nhiều người dân địa phương vẫn còn nhớ hình ảnh "ông thầy Huệ" với khăn đóng, áo đen, tận tình xem mạch, bốc thuốc cho người nghèo mà không nhận thù lao. Đối với cụ Nguyễn Sinh Sắc, việc hành nghề y không chỉ nhằm chữa bệnh cứu người mà còn là cách giáo hóa và lan tỏa các giá trị đạo đức trong cộng đồng.

Tư tưởng "hành y cứu dân" của cụ thể hiện sự thống nhất với truyền thống của các danh y Việt Nam như Tuệ Tĩnh và Hải Thượng Lãn Ông - những người luôn đề cao y đức trong đạo làm thầy thuốc. Với cụ Nguyễn Sinh Sắc, y học gắn liền với nhân học và trở thành con đường thiết thực để phụng sự nhân dân, góp phần lan tỏa những giá trị nhân văn trong đời sống xã hội.

2.3.2. Tổ chức giảng dạy, hội họp và kết nối nhân sĩ yêu nước

Trong quá trình sống tại nhiều ngôi chùa ở Nam Bộ, cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc có mối quan hệ thân thiết với sư Khánh Hòa - trụ trì chùa Tiên Linh (Bến Tre) và là một trong những nhân vật tiêu biểu của phong trào Chấn hưng Phật giáo Nam Bộ. Thông qua mối quan hệ này, cụ có điều kiện tìm hiểu sâu hơn về hoạt động của phong trào, đặc biệt là tổ chức Hội Lục Hòa Liên Hiệp do sư Khánh Hòa khởi xướng. Hội từng đạt được nhiều thành tựu trong việc truyền bá Phật pháp, đào tạo tăng ni, biên dịch và in ấn kinh sách, đồng thời xuất bản những ấn phẩm báo chí Phật giáo đầu tiên ở Việt Nam. Tuy nhiên, sau một thời gian, tổ chức này dần rơi vào xu hướng cải lương, thiếu gắn bó với đời sống nhân dân, khiến ảnh hưởng và chiều sâu tư tưởng suy giảm.

Nhận thấy thực trạng đó, cụ Nguyễn Sinh Sắc đã thể hiện quan điểm phê bình và mong muốn cải hóa thông qua một đôi câu đối để lại tại chùa Kim Tiên (Cai Lậy) năm 1922. Nội dung câu đối như một lời nhắc nhở kín đáo về trách nhiệm xã hội của Phật giáo và tinh thần nhập thế cần có của người tu hành. Câu đối hiện vẫn được lưu giữ và treo trang trọng tại chùa Hội Khánh - nơi đặt ban thờ của cụ. Qua đó, cụ mong muốn nhấn mạnh rằng người tu hành không chỉ hiểu giáo lý nhà Phật mà còn phải gắn kết lời Phật dạy với tình yêu quê hương, góp phần cải hóa xã hội và nâng cao đạo đức cộng đồng.

Từ tinh thần ấy, cụ Nguyễn Sinh Sắc mong muốn chấn hưng Phật giáo theo hướng gắn bó hơn với đời sống nhân dân và vận mệnh dân tộc. Trong số những nhà sư có tinh thần nhân văn và ý thức dân tộc, cụ đặc biệt tin tưởng sư Từ Văn - trụ trì chùa Hội Khánh - là người có uy tín và năng lực để tiếp nhận và phát triển mô hình tổ chức theo hướng này. Vì vậy, năm 1923, khi trở lại Thủ Dầu Một, cụ cùng sư Từ Văn và chư tăng tại chùa Hội Khánh thành lập Hội Lục Hòa Liên Xã. Đây là một tổ chức mang tinh thần nhập thế, hướng tới phục vụ cộng đồng và góp phần đổi mới đời sống Phật giáo gắn với lý tưởng dân tộc.

2.3.3. Thành lập Hội Danh Dự Yêu Nước, truyền bá và gieo mầm lý tưởng

Song song với việc thành lập Hội Lục Hòa Liên Xã, cụ Nguyễn Sinh Sắc cùng sư Từ Văn, tú tài Phan Đình Viện và một số sĩ phu tiến bộ đã sáng lập một tổ chức yêu nước khác tại Thủ Dầu Một mang tên "Hội Danh Dự Yêu Nước". Đây là một tổ chức hoạt động nửa công khai với mục tiêu khai dân trí và truyền bá tinh thần dân tộc. Hội tổ chức nhiều hoạt động như dạy chữ Hán Nôm, dịch kinh sách, học y thuật, trao đổi thời sự và thảo luận về tình hình đất nước. Những hoạt động này góp phần truyền cảm hứng yêu nước, đồng thời nuôi dưỡng tinh thần phản kháng trước sự áp bức của chế độ thực dân.

Dù hoạt động trong bối cảnh chính trị phức tạp

và chịu sự giám sát chặt chẽ của chính quyền thuộc địa, Hội vẫn duy trì sinh hoạt đều đặn trong nhiều năm, tạo ảnh hưởng nhất định trong giới trí thức và thanh niên Thủ Dầu Một. Từ những buổi trao đổi và học tập, Cụ Nguyễn Sinh Sắc đã khơi dậy tinh thần ham học, khuyến khích lối học tự lực và tư duy phản tỉnh ở thanh niên địa phương. Qua đó, cụ tạo nên một hình thức giáo dục cộng đồng không chính thức nhưng giàu cảm hứng, gắn bó với đời sống và để lại ảnh hưởng lâu dài.

Sự hiện diện của cụ tại Thủ Dầu Một đã góp phần hình thành một cộng đồng trí thức và hành động với tinh thần học để phục vụ xã hội. Quan điểm "học để hành, học để cải hóa dân trí chứ không phải học để làm quan" cùng tư tưởng "Dân trí có khai thì dân khí mới cường" trở thành thông điệp xuyên suốt trong các hoạt động giáo dục cộng đồng của Cụ.

Trong thời gian sống và hoạt động tại chùa Hội Khánh, Cụ còn tổ chức nhiều buổi giảng kinh và thuyết đạo, kết hợp nhuần nhuyễn giữa giáo lý Phật giáo và đạo lý Nho gia. Nội dung giảng dạy thường hướng đến những giá trị thiết thực như nhân, nghĩa, liêm, trung, hiếu, trách nhiệm xã hội và tinh thần yêu nước. Qua đó, cụ không chỉ truyền đạt tri thức mà còn gieo mầm lý tưởng sống và ý thức công dân trong lòng người trẻ.

Phong cách giáo dục của cụ Nguyễn Sinh Sắc luôn gần gũi, linh hoạt và giàu tính thực tiễn. Cụ thường sử dụng những câu chuyện đời thường và kinh nghiệm dân gian để minh họa cho các bài học đạo đức, giúp người nghe dễ tiếp nhận và tự nguyện noi theo. Khác với lối giảng dạy khuôn sáo của nhiều nhà nho bảo thủ cùng thời, cụ xem giáo dục là phương tiện cải hóa xã hội, đưa đạo lý thấm sâu vào đời sống nhân dân một cách tự nhiên.

Có thể khẳng định rằng, những hoạt động của cụ Nguyễn Sinh Sắc tại Thủ Dầu Một là minh chứng tiêu biểu cho hình mẫu trí thức hành động - gắn kết lý tưởng với thực tiễn, học thuật với đời sống. Cụ không chỉ để lại tấm gương đạo đức cá nhân mà còn góp phần xây dựng một không gian giáo dục khai phóng tại địa phương, nơi các giá trị đạo lý, y học, văn hóa và tinh thần yêu nước được lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng.

2.4. Định hướng và giải pháp phát huy di sản văn hóa - giáo dục của cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc trong giáo dục tại địa phương hiện nay

2.4.1. Định hướng phát triển tích hợp di sản vào giáo dục địa phương

Trước hết, cần xác định rõ rằng việc phát huy di sản của cụ Nguyễn Sinh Sắc trong giáo dục không chỉ là hoạt động tưởng niệm, tri ân mang tính lễ nghi, mà là một chiến lược giáo dục văn hóa - đạo đức dài hạn, hướng đến việc hình thành nhân cách, lý tưởng sống và tinh thần công dân của thế hệ trẻ hôm nay và tương lai.

Di sản của cụ Nguyễn Sinh Sắc, bao gồm cả dấu

ấn tại các di sản vật thể (như chùa Hội Khánh, hiện vật lịch sử) và phi vật thể (tư tưởng, hành trang, lời kể dân gian) có thể được tích hợp vào nhiều môn học và hoạt động khác nhau trong chương trình Lịch sử, Giáo dục công dân, Ngữ văn, Hoạt động trải nghiệm, Giáo dục địa phương,... ở cấp học phổ thông. Việc tích hợp này phải đảm bảo tính sư phạm, hệ thống và gắn với mục tiêu phát triển năng lực văn hóa, đạo đức, tư duy phản biện và tinh thần yêu nước.

Từ góc độ thiết kế chương trình, di sản cụ Sắc cần được nhìn nhận như một nguồn học liệu mở, từ đó xây dựng các nội dung học tập linh hoạt, có thể sử dụng trong dạy học tích hợp theo chủ đề, dự án hoặc trải nghiệm. Điều quan trọng là chuyển di sản từ “đối tượng trưng bày” sang “công cụ học tập”, nơi học sinh được trải nghiệm, suy ngẫm, thực hành và phát triển năng lực một cách chủ động.

2.4.2. Một số giải pháp cụ thể

Thứ nhất, xây dựng và phổ biến học liệu về cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc phù hợp với giáo dục phổ thông. Để phát huy giá trị di sản văn hóa - giáo dục của cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc, Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương cần phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cùng các nhà nghiên cứu lịch sử biên soạn tài liệu giáo dục địa phương về các nhân vật lịch sử tiêu biểu gắn với Bình Dương. Tài liệu này cần phù hợp với định hướng “Chương trình Giáo dục phổ thông 2018”, đảm bảo tính chính xác, sinh động, dễ triển khai trong nhà trường và phân hóa theo từng cấp học. Bên cạnh đó, có thể tham khảo các mô hình thành công trên thế giới như: Dự án số hóa “Digital Cultural Heritage Content” (Hàn Quốc); Nền tảng học liệu “My Learning” (Anh); Mô hình “Heritage Schools” (Phần Lan); Smithsonian Learning Lab (Mỹ) tạo bài học từ dữ liệu bảo tàng hoặc mô hình huấn luyện và số hóa di sản bằng công nghệ 360° của Trung tâm Hue CIT - PoSTMEDIA (Việt Nam),... Những mô hình này gợi mở hướng tích hợp số hóa và học liệu tương tác để nâng cao hiệu quả giáo dục di sản tại địa phương. Ngoài ra, việc xây dựng tài liệu học tập cần bám sát định hướng của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, đồng thời đảm bảo tính chính xác, sinh động, dễ áp dụng trong nhà trường, và có sự phân hóa phù hợp theo từng cấp học nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục truyền thống cho học sinh.

Công nghệ	Ứng dụng cụ thể
VR/AR tương tác	Tạo tour ảo chùa Hội Khánh, mô hình công việc khám chữa, giảng đạo, qua smartphone/tablet
Số hóa và chia sẻ nền tảng	Xây dựng bộ dữ liệu tư liệu (video, ảnh, bản đồ) dạng mở cho giáo viên và học sinh giống Smithsonian Lab
Huấn luyện + dự án học thuật	Tổ chức workshop số hóa 360° và photogrammetry cho giáo viên - học sinh, theo mô hình HueCIT
Gamification lịch sử	Phát triển game AR đóng vai cụ Nguyễn Sinh Sắc, xử lý tình huống lịch sử để giáo dục nhân cách
Nền tảng AR marker đơn giản	Sử dụng marker tại chùa để kích hoạt audio hoặc video kể chuyện khi quét bằng điện thoại nhờ AR engine như World Heritage Maker

Thứ hai, phát triển các hình thức giáo dục trải nghiệm tại di tích. Chùa Hội Khánh và một số di tích lịch sử khác nên được quy hoạch và phát triển thêm không gian giáo dục mở về lịch sử, đạo đức và văn hóa dành cho học sinh, sinh viên. Các trường học có thể tổ chức các hoạt động ngoại khóa tại đây như tiết học chuyên đề về nhân vật lịch sử, thi kể chuyện, vẽ tranh hoặc viết cảm nhận về cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc ngay trong không gian di tích. Việc học tập trải nghiệm tại chỗ sẽ giúp người học tiếp nhận các giá trị đạo đức và nhân cách một cách tự nhiên, sâu sắc và bền vững, góp phần làm sống dậy tinh thần yêu nước, ý thức cộng đồng và niềm tự hào về di sản quê hương.

Thứ ba, bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động giáo dục di sản cho giáo viên. Cần tổ chức các lớp tập huấn hoặc chuyên đề chuyên sâu nhằm hỗ trợ giáo viên giảng dạy các môn tích hợp, giáo viên Tổng phụ trách Đội, Bí thư Đoàn trường nhận diện rõ các giá trị di sản văn hóa tại địa phương và tích hợp hiệu quả vào kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực. Bên cạnh đó, giáo viên cũng cần được hướng dẫn xây dựng và triển khai các hoạt động học tập tích cực như học theo dự án, học qua trải nghiệm, thuyết trình về nhân vật lịch sử,... qua đó góp phần làm phong phú nội dung giảng dạy và nâng cao hiệu quả giáo dục giá trị truyền thống cho học sinh.

Thứ tư, tăng cường truyền thông và kết nối cộng đồng trong giáo dục di sản. Đài truyền hình địa phương, các cơ quan văn hóa, hội khuyến học và các tổ chức đoàn thể có thể phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, lan tỏa hình ảnh, tư tưởng và những đóng góp của cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc trên các nền tảng truyền thông đại chúng như truyền hình, báo chí, mạng xã hội, cổng thông tin giáo dục. Đồng thời, cần khuyến khích và hỗ trợ sản xuất các hình thức truyền thông sáng tạo như phim tài liệu, podcast, video giáo dục ngắn, infographics hoặc phim hoạt hình lịch sử về cụ Phó bảng và nhân vật lịch sử khác nhằm giúp học sinh và thanh thiếu niên cả trong và ngoài nhà trường tiếp cận nội dung một cách gần gũi, sinh động và phù hợp với thói quen tiếp nhận của thế hệ số.

Thứ năm, gắn kết giữa nhà trường - di tích - gia đình - cộng đồng. Việc giáo dục di sản sẽ đạt hiệu quả cao hơn khi được triển khai trong mối liên kết chặt chẽ giữa nhà trường, di tích, gia đình và cộng đồng. Nhà trường cần chủ động phối hợp với Ban Trị sự chùa Hội Khánh, Bảo tàng tỉnh, Hội Khuyến học và chính quyền địa phương để xây dựng kế hoạch giáo dục cụ thể, dài hạn và phù hợp với từng cấp học. Đồng thời, cần tạo điều kiện để phụ huynh và cộng đồng cùng tham gia vào quá trình giáo dục thông qua các hoạt động ngoại khóa, tham quan, giao lưu, hoặc cùng hỗ trợ học sinh thực hiện dự án tìm hiểu về di sản. Sự gắn kết này

không chỉ giúp người học tiếp cận tri thức trong môi trường thực tế, mà còn góp phần phát huy vai trò của di tích như một trung tâm văn hóa - giáo dục tại địa phương.

Việc phát huy các giá trị di sản văn hóa - giáo dục của cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc trong giáo dục địa phương không chỉ là một yêu cầu mang tính đạo lý và trách nhiệm lịch sử, mà còn là một chiến lược thiết thực trong quá trình xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện về tri thức, nhân cách và bản sắc văn hóa. Di sản văn hóa mà Cụ Nguyễn Sinh Sắc để lại không chỉ là ký ức quá khứ mà còn là nguồn lực tinh thần có khả năng nuôi dưỡng lòng yêu nước, tinh thần tự học, ý thức cộng đồng và trách nhiệm công dân cho thế hệ trẻ hôm nay. Việc kết nối di sản với giáo dục không thể là nhiệm vụ riêng lẻ của ngành giáo dục hay ngành văn hóa, mà đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ liên ngành (giáo dục - văn hóa - truyền thông), liên cấp (từ tiểu học đến trung học) và liên thế hệ (giữa cha, mẹ, thầy, cô, học sinh và cộng đồng). Chỉ khi đó, những giá trị quý báu của quá khứ mới thực sự được “sống dậy” thực sự trong đời sống hiện tại, góp phần lan tỏa mạnh mẽ vào tương lai, trở thành nền tảng vững chắc cho công cuộc phát triển giáo dục, văn hóa và xã hội bền vững.

3. Kết luận

Di sản văn hóa - giáo dục của cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc tại Thủ Dầu Một là một phần không thể tách rời của lịch sử địa phương và quá trình giáo dục đạo đức truyền thống dân tộc. Với hành trang mẫu mực, tư tưởng nhân ái và mô hình giáo dục bằng hành động thực tiễn, cụ đã để lại những giá trị tinh thần sâu sắc, góp phần hình thành lý tưởng sống, tinh thần tự học, ý thức cộng đồng và lòng yêu nước cho cả thế hệ cùng thời và hậu thế. Di sản của cụ không chỉ mang ý nghĩa lịch sử, mà còn mở ra những định hướng giàu giá trị cho giáo dục nhân cách trong xã hội hiện đại. Tuy nhiên, việc bảo tồn và phát huy hiệu quả di sản ấy trong giáo dục hiện nay vẫn còn nhiều hạn chế: Thiếu học liệu chính thống, chưa có sự tích hợp đồng bộ trong chương trình, thiếu môi trường học tập trải nghiệm tại các không gian di sản.

Bài viết khẳng định: Cần nhìn nhận di sản của cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc không chỉ như một ký ức lịch sử, mà như một nguồn lực giáo dục nhân cách bền vững. Di sản ấy cần được nghiên cứu sâu sắc, bảo tồn có hệ thống và tích hợp linh hoạt, sáng tạo vào chương trình giáo dục địa phương. Qua đó, góp phần nuôi dưỡng rèn luyện bản lĩnh cho thế hệ trẻ, giàu đạo đức, có ý thức văn hóa và trách nhiệm công dân trong tiến trình phát triển bền vững của đất nước ■

Tài liệu tham khảo

- [1]. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Tiền Giang. (2021). *Cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc – tấm gương trọn đời vì nước, vì dân*. Truy cập từ: <https://tuyengiaotiengiang.vn/Tin-tuc-Su-kien/cu-pho-bang-nguyen-sinh-sac-tam-guong-tron-doi-vi-nuoc-vi-dan-5257.html>, Truy cập, ngày 10/12/2025.
- [2]. Báo Bình Dương. (n.d.). *Dấu chân cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc trên đất Thủ Dầu Một*. 19/5/2025. <https://baobinhduong.vn/dau-chan-cu-pho-bang-nguyen-sinh-sac-tren-dat-thu-dau-mot-a347207.html>. Truy cập ngày 16/12/2025.
- [3]. Quốc hội. (2009). *Luật số 32/2009/QH12 của Quốc hội: “luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật di sản văn hóa”*. <https://chinhphu.vn/default.aspx?pageid=27160&docid=91024>, Truy cập 15/01/2026.
- [4]. Tỉnh ủy Bình Dương. (2024). *Hoạt động yêu nước của cụ phó bảng Nguyễn Sinh Sắc ở Thủ Dầu Một - Bình Dương (1923 - 1926)*. Kỷ yếu hội thảo “Cụ phó bảng Nguyễn Sinh Sắc – Tấm gương trọn đời vì nước, vì dân. Đồng Tháp, tháng 12, năm 2024.
- [5]. UNESCO. (1972). *Convention Concerning the Protection of the World Cultural and Natural Heritage*. <https://whc.unesco.org/en/conventiontext/>. Truy cập ngày 15/01/2026.
- [6]. UNESCO. (2003). *Công ước về bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể*. <https://ich.unesco.org/doc/src/00009-VI-PDF.pdf>. Truy cập 15/01/2026.

The cultural and educational legacy of the Junior Doctor Nguyen Sinh Sac in Thu Dau Mot - The values for preservation and promotion in education today

Dinh Thi Hoa

Faculty of Education, Thu Dau Mot University

Email: hoadt@tdmu.edu.vn.

Abstract: This article focuses on clarifying the cultural and educational value in the legacy of the Junior Doctor Nguyen Sinh Sac as a patriotic intellectual, a prominent teacher, and a social activist in Thu Dau Mot, Binh Duong (now Thu Dau Mot ward, Ho Chi Minh City), during the period 1923 - 1926. From analyzing specific activities such as providing free medical treatment, disseminating traditional Eastern medicine principles, and encouraging learning, to setting an example of simple and honest living, the article shows that the legacy of the venerable figure is not only of historical value but also carries profound educational significance for the younger generation. Based on a survey of the current state of heritage preservation, related documents, and educational activities, this article proposes solutions to integrate heritage values into local educational programs. This aims to contribute to nurturing life ideals, fostering character, and instilling patriotism in students during the period of innovation and integration.

Keywords: Preservation and promotion, cultural heritage, heritage education, Nguyen Sinh Sac.